

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 28- 11- 2022

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hòa

Bà Dương Thu Phương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HSST ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- **LÊ MẠNH C**, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1989 tại xã Ph, huyện B, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Th, xã Ph, huyện B, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức Th và bà Lê Thị Ph; Vợ: Hoàng Thị M; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Công ty TNHH xây dựng N

Trụ sở: Km37, Đường 32, Cụm 4, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1963

Chức vụ: Giám đốc (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Đại Th1, sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện B, TP Hà Nội

Người làm chứng:

- **Chị Đoàn Thị Th2**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B 2, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Anh Nguyễn Văn M1**, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B 2, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Anh Trần Văn D**, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

TQ: Thôn B, xã VH, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) xây dựng N (Sau đây gọi tắt là Công ty N) có địa chỉ tại: Tổ dân phố số 4, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội được Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giao cho quản lý hệ thống các cột đèn chiếu sáng trên tuyến đường từ đầu đường quốc lộ 32 đi vào làng Tr và làng MG, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội.

Khoảng 15 giờ ngày 20/5/2022, anh Trần Văn D (sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã VH, huyện P, Thành phố Hà Nội) là nhân viên của Công ty N đi kiểm tra các cột đèn chiếu sáng tại khu vực làng MG thuộc Tổ dân phố số 3, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội. Khi anh D kiểm tra đến cột đèn tại đầu làng MG hướng Quốc lộ 32 đi vào làng thì phát hiện một nam thanh niên đang cắt trộm dây đồng tiếp địa tại cột đèn chiếu sáng. Anh D đã giữ người thanh niên trên và thông báo cho Công an thị trấn P biết. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thị trấn P đã có mặt tại hiện trường. Qua làm việc, nam thanh niên khai tên là Lê Mạnh C, sinh năm 1989, trú tại thôn Th, xã Ph, huyện B, Thành phố Hà Nội và khai nhận hành vi trộm cắp dây đồng tiếp địa tại các cột đèn chiếu sáng. Công an thị trấn P đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để giải quyết.

Đồ vật đã thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) túi xách màu xanh, kích thước 35x25x15 cm.
- 01 (một) lục lăng bằng kim loại, dài 18 cm.
- 01 (một) kìm sắt, tay cầm bằng cao su màu nâu xanh, dài 20 cm.
- 01 (một) cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau, dài 10,2 m.
- 01 (một) cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau, dài 6,2 m.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 30X4-0761, số máy 1258064, số khung 058047.

Ngày 21 tháng 5 năm 2022, Công an thị trấn P đã bàn giao hồ sơ, tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ để tiếp tục điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Mạnh C khai nhận:

Vào đầu tháng 3/2022, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên C thiếu tiền tiêu sài. Vì vậy, C nảy sinh ý định đi tìm các khu vực có đèn đường chiếu

sáng vắng vẻ ít người qua lại thì sẽ cắt trộm dây đồng tiếp địa mang đi bán đồng nát. Do có kiến thức về điện nên C biết rõ loại dây đồng này dùng để phòng chống rò điện và sét đánh nên khi bị cắt trộm thì đèn vẫn chiếu sáng bình thường do đó khó bị phát hiện. C đã chuẩn bị kìm sắt, túi vải, trang phục thợ điện (những đồ vật này C mua từ năm 2012 mục đích để xin làm công việc về điện lực) và thực hiện được 04 vụ trộm cắp dây đồng ở các cột đèn chiếu sáng trên địa bàn huyện P, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào chiều một ngày đầu tháng 3/2022 (C không nhớ rõ ngày giờ cụ thể), thời tiết khô ráo, C mặc trang phục thợ điện cầm theo túi vải màu xanh, kìm sắt có tay cầm bằng cao su màu nâu xanh dài khoảng 20cm và 01 thanh lục lăng bằng kim loại dài khoảng 18cm điều khiển xe máy Honda Wave đen, biển số 30X4-0761, số khung: RLHHC 12109Y058047; số máy: HC12E-1258064 (xe máy của anh trai C là Lê Đại Th1, SN 1987, HKTT: thôn Th, xã Ph, huyện B, Thành phố Hà Nội cho C mượn từ tháng 01/2022 để phục vụ đi lại) đi đến đoạn Ủy ban nhân dân huyện P rẽ từ Quốc lộ 32 đi vào làng Tr, thị trấn P. Khi C đi đến cuối làng thì thấy khu vực này vắng vẻ, ít người qua lại thuận tiện cho việc cắt trộm dây đồng. C dừng xe máy, cầm túi, kìm và lục lăng 6 đến cột đèn ký hiệu 2B tính từ trong làng Tr đi ra bên tay trái. C dùng thanh lục lăng 6 mở cửa cột đèn rồi dùng kìm cắt đứt dây đồng tiếp địa, sau đó C đi đến cột đèn ký hiệu 3C liền kề thực hiện hành vi tương tự, C cắt đứt dây đồng tiếp địa cột đèn này. Sau khi cắt đứt xong hai đầu của sợi dây đồng, C dùng tay kéo đoạn dây đồng này lên nhưng bị vướng nên C không lấy được đoạn dây đồng này. C tiếp tục thực hiện hành vi tương tự và đã cắt, trộm cắp các đoạn dây đồng gồm:

- Đoạn 1: Từ cột đèn kí hiệu 4A đến cột đèn kí hiệu 3C chiều dài dây đồng bị cắt là $35,2m + 3,4m = 38,6m$, C cắt và cuốn thành 02 cuộn.
- Đoạn 2: Từ cột đèn kí hiệu 5B đến cột đèn kí hiệu 4A chiều dài dây đồng bị cắt là $35,3m + 3,4m = 38,7m$. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.
- Đoạn 3: Từ cột đèn kí hiệu 6C đến cột đèn kí hiệu 5B chiều dài dây đồng bị cắt là $34,2m + 3,4m = 37,6m$. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.
- Đoạn 4: Từ cột đèn kí hiệu 7A đến cột đèn kí hiệu 6C chiều dài dây đồng bị cắt là $22,2m + 3,4m = 25,6m$. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.
- Đoạn 5: Từ cột đèn kí hiệu 8B đến cột đèn kí hiệu 7A chiều dài dây đồng bị cắt là $34,5m + 3,4m = 37,9m$. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

Tổng chiều dài dây đồng bị mất ở đoạn đường này là: $37,9m + 25,6m + 37,6m + 38,7m + 38,6m = 178,4m$. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị số dây đồng này là: $178,4 \times 35.986đ = 6.419.902đ$ (Sáu triệu bốn trăm mười chín nghìn chín trăm linh hai đồng)

C cho 10 cuộn dây đồng này vào trong túi vải xanh, cắt kìm, lục lăng rồi lên xe máy ra QL32 đi về hướng xã T. Khi C đi qua ngã tư G khoảng hơn 100m

thì thấy một cửa hàng thu mua phế liệu bên tay phải thuộc Tổ dân phố số 6, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội. C đi vào cửa hàng này bán 10 cuộn dây đồng trên cho chị Đoàn Thị Th2, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: Thôn B 2, xã V, huyện P, TP Hà Nội với giá 2.800.000 đồng. Số tiền này C đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào buổi sáng một ngày giữa tháng 04/2022, thời tiết khô ráo, C mang theo công cụ như lẩn trước và điều khiển xe máy Honda Wave đen, biển số 30X4-0761 đi đến làng MG, thị trấn P với mục đích trộm cắp dây đồng ở các cột đèn chiếu sáng. Khi đến cuối làng, thấy khu vực này vắng vẻ, ít người qua lại, thuận tiện cho việc cắt trộm dây đồng, C dừng xe máy, cầm túi, kìm và lục lăng 6 đến cột đèn cuối cùng tính từ trong làng MG đi ra ký hiệu là 8BL2 dùng kìm cắt đứt đầu dây đồng cột đèn cuối cùng này và cột đèn liền kề ký hiệu là 7AL2, chiều dài dây đồng bị cắt trộm là 20.6m + 3,4m = 24m, C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

Đoạn đèn đường tiếp theo, C thấy có nhiều dân đi lại nên bỏ không cắt nữa mà đi xuống đến ngã 3 đường (gần đầu làng MG), C đến cột đèn ký hiệu 5B (tính từ trong làng MG đi ra), cắt dây đồng ở cột này và cột đèn ký hiệu 6C liền kề, tuy nhiên khi C kéo dây lên thì không kéo được nên C bỏ không lấy nữa.

Sau đó C tiếp tục đi đến cắt lấy trộm dây đồng tiếp địa ở cột đèn ký hiệu 6C đến cột đèn ký hiệu 7A, chiều dài dây đồng bị cắt trộm là 29.9m + 3,4m = 33.3m, C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

Bốn cuộn dây đồng C cắt là loại dây trần gồm 7 sợi đồng nhỏ xoắn lại với nhau tạo thành. Sau khi trộm cắp xong, C cho 04 cuộn dây đồng này vào trong túi vải xanh, cắt kìm, lục lăng rồi lên xe máy ra QL32 đi về hướng xã T, bán số dây đồng này cho chị Đoàn Thị Th2 với giá 800.000 đồng. Số tiền này C đã chi tiêu cá nhân hết.

Tổng số dây đồng C đã cắt, chiếm đoạt ở vụ này là 57.3m. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị số dây đồng bị mất trộm vụ này là: $57.3 \times 35.986đ = 2.061.997đ$ (Hai triệu không trăm sáu mươi mốt nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng).

Vụ thứ ba: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 04/05/2022, thời tiết khô ráo, với phương thức, thủ đoạn nêu trên, C điều khiển xe máy Honda Wave đen, biển số 30X4-0761 đi đến đoạn rẽ từ QL32 đi vào làng MG trộm cắp dây đồng ở các cột đèn chiếu sáng gồm:

- Đoạn 1: Từ cột đèn ký hiệu 8B đến cột đèn ký hiệu 7A chiều dài dây đồng bị cắt là 29,4m + 3,4m = 32,8m. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

- Đoạn 2: Từ cột đèn ký hiệu 9C đến cột đèn ký hiệu 8B chiều dài dây đồng bị cắt là 31,2m + 3,4m = 34,6m. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

- Đoạn 3: Từ cột đèn ký hiệu 10A đến cột đèn ký hiệu 9C chiều dài dây đồng bị cắt là 20.76m + 3,4m = 24,16m. C cắt và cuốn thành 02 cuộn.

Sáu cuộn dây đồng C đã cắt là loại trần gồm 7 sợi đồng nhỏ xoắn lại với nhau tạo thành. Sau khi trộm cắp xong, C cho 06 cuộn dây đồng này vào trong túi

vải xanh, cát kìm, lục lăng rồi lén xe máy ra QL32 đi về hướng xã T. C đi vào cửa hàng thu mua phế liệu bên tay phải mà lần trước đã bán dây đồng. Lần này C gấp và bán số dây đồng này cho anh Nguyễn Văn M1, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú tại thôn B 2, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này C đã chi tiêu cá nhân hết.

Tổng số dây đồng C đã cắt, lấy trộm ở vụ này là 91.56m. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị số dây đồng bị mất trộm vụ này là: $91.56 \times 35.986đ = 3.294.878đ$ (Ba triệu hai trăm chín mươi tư nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong ba vụ 1,2,3 là: 11.776.777 đồng (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm bảy mươi bảy đồng).

Vụ thứ tư: Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 20/05/2022, thời tiết khô ráo. C điều khiển xe máy Honda Wave đen, biển số 30X4-0761 đi đến đoạn rẽ từ QL32 đi vào làng MG. Tại đây, C thực hiện hành vi cắt, lấy trộm dây đồng tiếp địa ở cột đèn ký hiệu 10A đến cột đèn ký hiệu 11B. Khi C đã cắt, kéo được 01 cuộn dây đồng và đang kéo và cuộn dây đồng thứ hai thì bị anh Trần Văn D phát hiện và báo cho Công an thị trấn P như đã nêu trên.

Số dây đồng C đã cắt, lấy trộm ở vụ này là: $10.2m + 6.2m = 16.4m$. Theo kết luận định giá tài sản, giá trị số dây đồng bị mất trộm vụ này là: $16.4 \times 35.986đ = 590.170đ$ (Năm trăm chín mươi nghìn một trăm bảy mươi đồng).

Về vấn đề dân sự:

Quá trình điều tra, Lê Mạnh C đã tự nguyện đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) cho bị hại. Sau khi nhận được số tiền trên, ông Đinh Văn T (sinh năm 1963, chức vụ: Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty N) không yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị cơ quan chức năng xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với Lê Mạnh C.

Việc xử lý đồ vật tài liệu:

- 01 (một) túi xách màu xanh, kích thước 35x25x15 cm.
- 01 (một) lục lăng bằng kim loại, dài 18 cm.
- 01 (một) kìm sắt, tay cầm bằng cao su màu nâu xanh, dài 20 cm.
- 01 (một) cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau, dài 10,2 m.
- 01 (một) cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau, dài 6,2 m.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 30X4-0761, số máy 1258064, số khung 058047. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Lê Đại Th1. Khi anh Th1 cho C mượn xe không biết việc C dùng xe để phạm tội.

Đây là vật chứng của vụ án, đã được chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự để bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 31/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Lê Mạnh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: - Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r, s khoản 1, khoản 2 (do bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bối cảnh khen và Huân chương kháng chiến hạng ba) Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mạnh C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Mạnh C cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không đề cập áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì nữa nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị trả lại cho anh Lê Đại Thanh một xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen đã cũ, gắn BKS: 30X4-0761, số máy 1258064, số khung: 058047;

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Một túi xách màu xanh, kích thước 35 x 25 x 15 cm, Một lục lăng bằng kim loại, dài 18cm và một kìm sắt, tay cầm bằng cao su màu nâu xanh, dài 20cm; một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 10,2m và một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 6,2m.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 5/2022, Lê Mạnh C đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là dây đồng tiếp địa tại các cột đèn chiếu sáng trên địa bàn thị trấn P, huyện P do Công ty TNHH xây dựng N quản lý, cụ thể:

Đầu tháng 03/2022, Lê Mạnh C đã chiếm đoạt 178,4m dây đồng tiếp địa cột đèn chiếu sáng có giá trị 6.419.902đ (Sáu triệu bốn trăm mươi chín nghìn chín trăm linh hai đồng);

Giữa tháng 04/2022, Lê Mạnh C đã chiếm đoạt 57,3m dây đồng tiếp địa cột đèn chiếu sáng có giá trị 2.061.997đ (Hai triệu không trăm sáu mươi một nghìn chín trăm chín mươi bảy đồng);

Ngày 04/05/2022, Lê Mạnh C đã chiếm đoạt 91,56m dây đồng tiếp địa cột đèn chiếu sáng có giá trị 3.294.878đ (Ba triệu hai trăm chín mươi tư nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng);

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 11.776.777 đồng (Mười một triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn bảy trăm bảy mươi bảy đồng).

Hành vi của Lê Mạnh C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và được tặng Bằng khen nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát có đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” cho bị cáo nhưng HĐXX thấy rằng, qua lời trình bày của bị hại thì Công ty N đã phát hiện việc bị mất dây đồng tiếp địa nên cho người đi kiểm tra, qua đó phát hiện và bắt giữ được C. Do vậy bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen đã cũ, gắn BKS: 30X4-0761, số máy 1258064, số khung: 058047 mà C sử dụng để đi trộm cắp tài sản: Xác định đây là xe thuộc sở hữu của anh Lê Đại Th1. Anh Th1 là anh trai của C, thi thoảng vẫn cho C mượn xe máy để sử dụng. Anh Th1 không biết C sử dụng xe máy làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Do vậy, cần trả lại chiếc xe cho anh Th1.

+ Đối với một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 10,2m và một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 6,2m có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với một túi xách màu xanh, kích thước 35 x 25 x 15 cm, một lục lăng bằng kim loại, dài 18cm; một kìm sắt, tay cầm bằng cao su màu nâu xanh, dài 20cm là tang vật của vụ án. Đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Mạnh C cho UBND xã Ph, huyện B, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 10,2m và một cuộn dây đồng gồm 07 sợi xoắn vào nhau dài 6,2m.

- Tịch thu tiêu hủy một túi xách màu xanh, kích thước 35 x 25 x 15 cm, một

lục lăng bằng kim loại, dài 18cm; một kìm sắt, tay cầm bằng cao su màu nâu xanh, dài 20cm.

- Trả lại anh Lê Đại Th1 một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen đã cũ, gắn BKS: 30X4-0761, số máy 1258064, số khung: 058047.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Noi nhận:

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA